

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày 15-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn D

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Loan - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trung D, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1980 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 288 H, phường N, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Phạm Thị D (đã chết); có vợ là Mai Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/9/2019, tạm giam 27/9/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 55 phút ngày 23/9/2019, Tổ công tác Công an phường N, Lê Chân, Hải Phòng trong khi làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 869 L, Lê Chân, Hải Phòng đã phát hiện Lê Trung D đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 16F3-5297 có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải trước bên phải của D đang mặc 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu

trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 499/KLGD(Đ6) ngày 26/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của D là ma túy, có khối lượng 0,2535gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra Lê Trung D khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2019 D điều khiển xe máy đến khu vực ngã ba Quán Trữ, quận Kiến An, Hải Phòng chơi thì gặp H là bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ địa chỉ cụ thể. H đã rủ D cùng sử dụng ma túy đá tại một bãi đất trống ở ngã ba Quán Trữ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, D lấy xe về thì H cho D 01 túi nilon chứa ma túy đá. D cất túi ma túy vào trong túi quần bỏ phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà để sử dụng, còn H đi đâu thì D không rõ. Khi D đi đến số nhà 869 L, quận Lê Chân, Hải Phòng thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Lê Trung D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Trung D mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, báo cáo bắt giữ, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ 55 phút ngày 23/9/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 869 Nguyễn Văn Linh, quận Lê Chân, Hải Phòng, Lê Trung D đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,2535gam (không phải hai năm ba năm gam) Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Trung D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm suy thoái đạo đức, lối sống, là nguyên nhân làm phát sinh những tội phạm khác. Methamphetamine nằm trong danh mục chất ma túy do Nhà nước quản lý, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của mình bị cáo đã bất chấp pháp luật, cất giữ trái phép để sử dụng, tội phạm bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và quyết tâm phạm tội cao. Vì vậy, cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, bắt cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo không nghề nghiệp, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ khi bắt giữ bị cáo, sau khi lấy đi giám định, lượng còn lại xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Về các vấn đề khác:

[8] Đối với nam giới tên H đã cho D ma túy vào ngày 23/9/2019, quá trình điều tra chưa xác định được địa chỉ, căn cước lai lịch nên chưa có cơ sở điều tra.

[9] Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 16F3-5297, D khai mua của một nam giới không quen biết cách ngày bị bắt 02 tháng, hiện D đã làm mất giấy tờ xe. Quá xác minh, biển kiểm soát 16F3-5297 không phải là của chiếc xe trên mà là của chiếc xe khác. Do chưa xác minh được nguồn gốc chiếc xe nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tách chiếc xe cùng biển kiểm soát để tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Trung D 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 24 tháng 9 năm 2019.

Về xử lý tang vật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói.

(Theo đúng Biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Cơ quan CSĐT CA quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS CA quận Lê Chân;
- Sở tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 CATP Hải Phòng;
- UBND phường N, Lê Chân, HP;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương

